

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị D và anh Phạm Văn V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15/12/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị D, sinh năm: 1994; nơi thường trú: xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+) Người khởi kiện: chị Phạm Thị D, sinh năm: 1994;

+) Người bị kiện: anh Phạm Văn V, sinh năm: 1992;

Đều thường trú: xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị D và anh Phạm Văn V thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: chị Phạm Thị D và anh Phạm Văn V có 01 (một) con chung là Phạm Ngọc D sinh ngày 09 tháng 6 năm 2017. Các bên thống nhất chị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị D và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên tham gia hòa giải có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; Trên cơ sở lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

(3). Về tài sản chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(4). Về khoản nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- THADS thành phố Móng Cái;
- UBND xã Hải Đông, thành phố Móng Cái;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Hà